

THỊ TRƯỜNG “NÉN SÓNG”



ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,50 điểm (-0,12%) về mức 1.345,70 điểm; HNX-Index tăng 1,90 điểm (+0,83%) lên mức 230,80 điểm; Upcom giảm 0,3 điểm (-0,3%) về mức 99,00 điểm.

Khối ngoại quay lại bán ròng nhẹ gần 12 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu VHM, STB, DXG... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu EIB, DBC, NVL, ...

Chiến lược giao dịch: Thị trường trải qua phiên giao dịch giằng co quanh mốc tham chiếu với thanh khoản suy giảm nhẹ, phản ánh tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. Trong khi các nhóm ngành có sự phân hóa, nhóm chăn nuôi lại nổi bật với sắc xanh lan tỏa, đặc biệt DBC tăng trần.

Về kỹ thuật: VN-Index thành công nắm giữ các mốc MA ngắn và dài hạn. Các chỉ báo MFI, RSI, MACD giữ vững tín hiệu tăng trưởng.

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Table with 4 columns: Mã CP, Giá trị, Giá, %Δ. Rows include EIB, DBC, NVL, VND, GEX.

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Table with 4 columns: Mã CP, Giá trị, Giá, %Δ. Rows include VHM, STB, DXG, VPB, HAH.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Table with 3 columns: Chỉ báo kỹ thuật, Giá trị, Hành động. Rows include Xu hướng ngày, Xu hướng tuần, Xu hướng tháng, RSI 14, MFI, MA10, MA20, MA50, MA100.

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

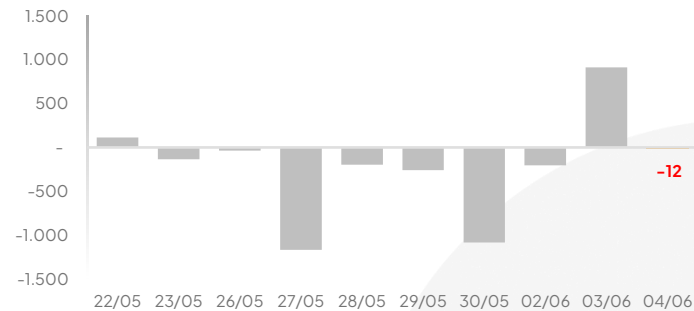
VN-Index giảm 1,50 điểm (-0,12%) về mức 1.345,70 điểm; HNX-Index tăng 1,90 điểm (+0,83%) lên mức 230,80 điểm; Upcom giảm 0,3 điểm (-0,3%) về mức 99,00 điểm

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 1.044.891 triệu cổ phiếu, tương đương 23.486 tỷ VND, giảm 9,65% so với phiên hôm trước và tăng 4,59% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, EIB (+6,48%), VNM (+2,52%), GEX (+3,06%) là những mã có tác động tích cực nhất.

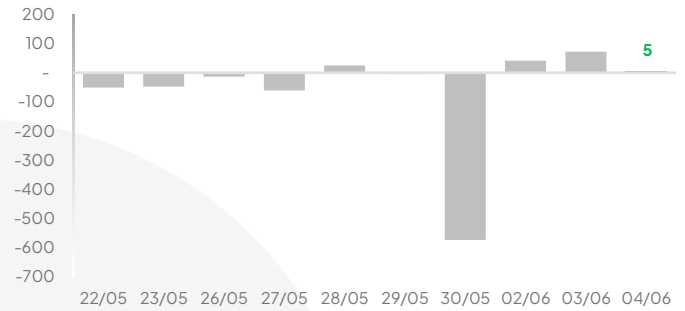
Khối ngoại mua/bán ròng trên HOSE

Đơn vị: Tỷ VND



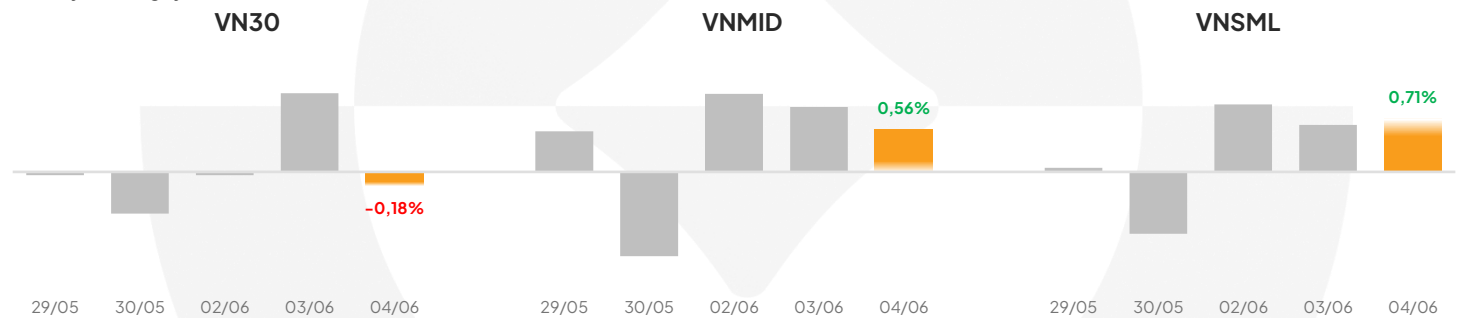
Khối ngoại mua/bán ròng trên HNX

Đơn vị: Tỷ VND



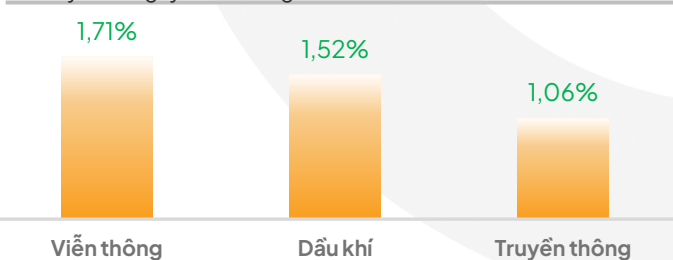
Tỷ lệ % thay đổi các nhóm cổ phiếu của chỉ số VN-Index trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số



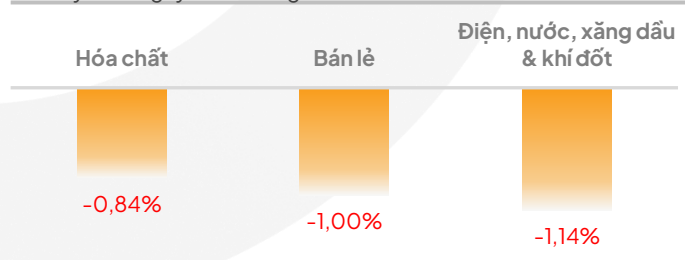
Top 3 ngành tăng mạnh nhất trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành



Top 3 ngành giảm mạnh nhất trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành



Ngành Viễn thông dẫn đầu đà tăng trong phiên hôm nay với mức tăng 1,71%, trong đó cổ phiếu nổi bật là VGI tăng 1,76%. Xếp sau là ngành Dầu khí tăng 1,52% với cổ phiếu PVS tăng 3,61%. Và ngành thứ 3 tăng mạnh là Truyền thông tăng 1,06% với cổ phiếu YEG tăng 3,32%. Ở chiều ngược lại, Ngành Điện nước xăng dầu và khí đốt là ngành giảm mạnh nhất phiên 1,14%, theo sau là Bán lẻ giảm 1,00%. Tuy nhiên, không có cổ phiếu nào tác động mạnh đến thị trường.

TIN NỔI BẬT TRONG NGÀY

BAF, DBC: Nhóm cổ phiếu chăn nuôi heo như DBC, VSN, VLC, MML, BAF tăng mạnh trên 5%, nhờ thông tin lan truyền về nghi vấn C.P Việt Nam bán thịt heo bệnh. Dabaco (DBC) gây chú ý khi tăng kịch trần, thanh khoản gần 24 triệu cổ phiếu, đạt vùng giá cao nhất trong hơn 2 tháng. Sự việc bắt nguồn từ bài đăng trên mạng xã hội, khiến Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Bộ Công an điều tra để đảm bảo minh bạch và trấn an người tiêu dùng. Bên cạnh đó, kết quả kinh doanh tích cực cũng hỗ trợ đà tăng, với Dabaco lãi kỷ lục hơn 508 tỷ đồng, Masan MeatLife và BAF cũng ghi nhận lợi nhuận tăng mạnh. Giá thịt heo cao cùng nhu cầu lớn giúp các doanh nghiệp trong ngành kỳ vọng duy trì đà tăng trưởng thời gian tới.

CTS, THACO: Trong quý 1/2025, CTCP Chứng khoán VietinBank (CTS) đã bán ra 5 triệu cổ phiếu chưa niêm yết, được cho là cổ phần của THACO, với tổng giá trị 175 tỷ đồng, tương đương 35.000 đồng/cổ phiếu. Đây không phải lần đầu tiên CTS thoái vốn khỏi THACO — trước đó, trong quý 2/2023, doanh nghiệp cũng đã bán 4,7 triệu cổ phiếu với mức giá 30.000 đồng/cổ phiếu. Dựa trên giao dịch mới nhất, CTS định giá THACO khoảng 107.000 tỷ đồng (~4,3 tỷ USD), thấp hơn nhiều so với mục tiêu 300.000 tỷ đồng (~12 tỷ USD) mà THACO kỳ vọng đạt được vào năm 2027

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	PNJ	Theo dõi	78,0-80,0			90.000	74.000			
2	BVB	Theo dõi	12,9-13,3			15.500	12.200			
3	VPB	Theo dõi	17,9-18,3			21.000	17.000			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	VRE	Nắm giữ	16,9-17,1	27/2/2025	16.900	30.000	16.100			59,5%
2	VHM	Nắm giữ	45-46,5	09/4/2025	45.600	80.000	43.500			69,1%
3	ACB	Nắm giữ	19,2-19,8	10/04/2025	19.700	23.500	17.000			7,1%
4	MWG	Nắm giữ	50,0-53,0	14/04/2025	54.300	70.000	47.000			18,0%
5	MSN	Nắm giữ	56,0-58,0	17/04/2025	55.000	70.000	54.400			15,1%
6	HVN	Nắm giữ	31-32,5	21/04/2025	29.000	45.000	29.500			33,8%
7	SHB	Nắm giữ	12,5-13,0	25/04/2025	12.600	16.000	11.800			9,5%
8	VIX	Nắm giữ	12,2-12,6	13/05/2025	12.700	14.500	11.600			11,0%
9	VND	Nắm giữ	14,8-15,1	14/05/2025	15.000	17.000	14.000			16,3%
10	HDB	Nắm giữ	21,5-22	20/5/2025	22.000	24.500	20.600			-0,7%
11	PDR	Nắm giữ	16,3-16,8	15/05/2025	16.300	19.000	15.500			13,2%
12	VCB	Nắm giữ	56,1-57,2	21/05/2025	56.000	64.000	53.700			1,1%
13	KDH	Nắm giữ	28,2-28,9	22/05/2025	27.500	32.000	27.100			10,9%
14	VIB	Nắm giữ	17,8-18,1	23/05/2025	17.950	20.000	16.600			0,8%
15	SZC	Nắm giữ	31,5-32,5	26/05/2025	32.100	38.000	30.000			9,7%
16	ELC	Nắm giữ	21,7-22,4	29/5/2025	22.000	26.000	20.500			1,6%
17	GVR	Nắm giữ	25,5-28,5	02/6/2025	28.550	33.000	25.600			2,1%
18	BAF	Nắm giữ	35,0-35,6	2/6/2025	35.000	40.000	33.300			4,6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	HHV	Chốt lời	11,3-11,7	21/04/2025	11.700	13.300	47.000	09/05/25	12.500	6,8%
2	PC1	Chốt lời	20,7-21,3	07/5/2025	21.200	24.000	19.700	12/05/25	22.550	6,4%
3	POW	Chốt lời	11,4-11,8	22/04/2025	11.300	14.000	10.800	13/05/25	13.000	15,0%
4	HAG	Chốt lời	11,4-11,8	25/04/2025	12.200	15.000	10.800	15/05/25	13.700	12,3%
5	SIP	Chốt lời	66,0-68,0	12/05/25	67.000	77.000	63.000	15/05/25	70.000	4,5%
6	DPM	Chốt lời	32,0-33,0	22/04/2025	30.700	37.000	30.000	16/05/25	34.600	12,7%
7	TCB	Chốt lời	26,5-27,0	08/5/2025	26.900	31.000	25.200	16/05/25	29.900	11,2%
8	DGW	Chốt lời	31,5-32,5	08/5/2025	33.150	38.000	30.400	16/05/25	34.500	4,1%
9	STB	Chốt lời	36-37,2	10/04/2025	35.400	42.000	34.000	19/05/25	39.600	11,9%
10	DGC	Chốt lời	88,0-91,0	05/5/2025	90.900	108.000	85.000	19/05/25	91.100	0,2%
11	CMG	Cắt lỗ	32,7-33,6	14/05/2025	34.350	38.000	31.000	22/05/25	34.200	-0,3%
12	VCG	Chốt lời	21,2-21,6	24/04/2025	21.200	25.000	20.200	28/05/25	22.800	5,4%
13	VCI	Chốt lời	36,0-36,6	29/04/2025	36.600	41.000	34.200	30/05/25	37.200	1,6%
14	CTG	Chốt lời	36,8-37,5	07/5/2025	37.150	41.500	35.000	30/05/25	39.150	5,4%
15	CTD	Chốt lời	80,0-82,0	27/05/2025	80.400	92.000	76.000	30/05/25	82.300	2,4%
16	VAB	Chốt lời	11,2-11,7	19/05/2025	11.700	13.800	10.600	04/06/25	14.200	21,4%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.